

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chí doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp công nghệ thông tin;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định tiêu chí doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết khoản 5 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số về tiêu chí doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan đến dự án sản xuất thiết bị điện tử tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Dự án sản xuất thiết bị điện tử quy định tại Thông tư này là các dự án sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính, thiết bị truyền thông thuộc mục C.26 (Sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học) của Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

2. Tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam quy định tại Thông tư này là tổ chức, doanh nghiệp được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam và có trụ sở chính tại Việt Nam; và không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư. Trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo quy định mới được ban hành.



Điều 3. Tiêu chí doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

1. Tiêu chí sử dụng các sản phẩm chip bán dẫn được thiết kế, sản xuất hoặc đóng gói, kiểm thử tại Việt Nam trong các sản phẩm của dự án sản xuất thiết bị điện tử, đáp ứng khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Sử dụng sản phẩm chip bán dẫn có thiết kế thuộc sở hữu của tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam hoặc cá nhân là người Việt Nam. Trong đó, quyền sở hữu được thiết lập thông qua việc tự thực hiện việc thiết kế hoặc thuê người khác trong đó có người Việt Nam thực hiện việc thiết kế hoặc mua thiết kế đó từ các chủ thể khác.

b) Sử dụng sản phẩm chip bán dẫn được sản xuất hoặc đóng gói, kiểm thử tại nhà máy, dây chuyền ở Việt Nam.

2. Tiêu chí về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp phải đáp ứng đồng thời hai nội dung sau:

a) Doanh nghiệp phải có bộ phận nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo với tối thiểu 10 nhân lực có trình độ từ đại học trở lên. Trong đó có ít nhất 50% số nhân lực của bộ phận nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo là công dân Việt Nam.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa không bắt buộc phải có bộ phận nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo nhưng phải có tối thiểu 3 nhân lực có trình độ từ đại học trở lên thực hiện hoạt động này. Trong đó có ít nhất 50% số nhân lực làm nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo là công dân Việt Nam.

b) Doanh nghiệp phải có tổng chi cho hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp đạt tối thiểu 2% doanh thu thuần bình quân trong 03 năm tài chính liên kế hoặc từ 200 tỷ đồng Việt Nam/năm trở lên trong 03 năm tài chính liên kế; trường hợp doanh nghiệp hoạt động dưới 03 năm thì tính bình quân trên toàn bộ thời gian hoạt động kể từ khi thành lập, nhưng không ít hơn 01 năm tài chính đầy đủ.

3. Sản phẩm của dự án sản xuất thiết bị điện tử tại Việt Nam có thiết kế (bao gồm đặc tả yêu cầu, kiến trúc hệ thống, thiết kế chi tiết, sơ đồ nguyên lý, bố trí mạch in và các tài liệu kỹ thuật liên quan) thuộc sở hữu của chính doanh nghiệp. Trong đó, quyền sở hữu được thiết lập thông qua việc tự thực hiện việc thiết kế hoặc thuê người khác trong đó có người Việt Nam thực hiện việc thiết kế hoặc mua thiết kế đó từ các chủ thể khác.



4. Tiêu chí về phát triển chuỗi cung ứng trong nước và chuyển giao công nghệ:

a) Có tối thiểu 30% doanh nghiệp Việt Nam trong tổng số doanh nghiệp tham gia và thực hiện hợp đồng lắp ráp, cung cấp nguyên liệu, vật tư, linh kiện, dịch vụ để phục vụ trực tiếp dự án sản xuất thiết bị điện tử;

b) Thực hiện chuyển giao công nghệ cho tối thiểu 01 tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam trong thời hạn 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc thỏa thuận bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hình thức và nội dung chuyển giao công nghệ thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất thiết bị điện tử quy định tại Thông tư này có trách nhiệm:

a) Tự chứng minh việc đáp ứng tiêu chí quy định tại Thông tư này để được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với thông tin cung cấp.

b) Cung cấp, cập nhật thông tin dự án sản xuất thiết bị điện tử được hưởng ưu đãi trên Hệ thống thông tin quốc gia về công nghiệp công nghệ số.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Công nghiệp công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Công nghiệp công nghệ thông tin) để nghiên cứu, xem xét hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định. 

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm HC (Bộ Tư pháp);
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KHCN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, CNCNTT (20b).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng